

Bản án số: 42/2023/HS-PT
Ngày 29- 3 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH K GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thành Quang**

Các Thẩm phán: Ông **Trương Ngọc Hồng**

Ông **Vũ Thế Mạnh**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trương Thị Quý** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh K Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà **Huỳnh Thị Cẩm Loan** – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 08/2023/HS-PT ngày 13 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Hoàng K do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 51/2022/HS-ST ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Kiên Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Hoàng K, sinh ngày 03/02/1993, tại K Giang. Nơi cư trú: Tổ 5, ấp M, xã M1, huyện H, tỉnh Kiên Giang; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Làm thuê; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Văn D và bà Lê Kim X; vợ: Võ Thị Ngọc N; có 02 con: lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

(Ngoài ra, trong vụ án còn có bị hại Nguyễn Tấn K1 không có kháng cáo, kháng nghị nên không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Nguyễn Văn D và ông Nguyễn Tấn K1 là hai anh em ruột. Do mâu thuẫn về đất đai từ trước nên đến khoảng 15 giờ, ngày 30/3/2022 ông D đang nằm ở nhà, thì

ông K1 chạy xe đến nhà ông D chửi thề thô tục kêu ông D đưa bằng khoán đất ra, nếu không đưa thì đánh ông D, hai bên xảy ra cự cãi, xô sát nhau thì có anh Nguyễn Văn Đ ở gần đó đến can ngăn. Lúc này chị Thị Cẩm V (vợ anh Đ) thấy ông D và ông K1 cự cãi và đánh nhau tại nhà ông D, chị Võ Thị Ngọc N liền điện thoại cho Nguyễn Hoàng K (con ruột ông D) và nói “Cha mày bị ông K1 đến nhà đánh” K cùng em ruột là Nguyễn Quốc C đang ở huyện L chạy xe ô tô tải biển số 68H-006.59 về nhà ông K1, mục đích là để đánh nhau với ông K1. Trên đường đi qua cầu vượt thị trấn S, huyện H đến khu phố P, K dừng xe lại mua đoạn ống sắt vuông (2,5 x 2,5)cm, cắt ra làm 02 đoạn, để K cầm 01 đoạn, C cầm 01 đoạn đánh nhau với ông K1. Lúc này khoảng 17 giờ cùng ngày ông K1 đang ngồi nói chuyện với anh Nguyễn Văn Th (anh ruột K1) tại hàng ba nhà ông K1, thì K chạy xe đến trước sân nhà K1. K bước xuống xe tay cầm 02 đoạn sắt, K đưa cho C 01 đoạn, K cầm 01 đoạn chạy đến chỗ ông K1 đang ngồi thì ông Th ngăn cản và giật lấy 01 đoạn sắt trên tay C. Còn K cầm đoạn sắt đánh nhau với ông K1, vừa đánh ông K1 vừa lùi về phía sau nhà bếp thì bị K đánh từ trên xuống trúng vào bàn tay phải của ông K1 gây thương tích, làm ông K1 bị té nằm xuống nền nhà bếp. Đoạn sắt ông K1 cầm trên tay bị văng ra, ông K1 la lớn “Trời ơi chết tôi rồi” thì có bà Nguyễn Thị L1 (chị ruột của K1) và ông Th chạy đến giật lấy đoạn sắt trên tay K ném ra sân và ôm K lại. Lúc này ông K1 đứng lên bỏ chạy ra sân, thì bị C dùng chân đạp 01 cái vào bụng, nhưng không gây thương tích. Sau đó K và C lên xe đi về, còn ông K1 được gia đình đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Kiên Giang từ ngày 30/3/2022 đến ngày 01/4/2022 thì xuất viện.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 319/TgT ngày 26/5/2022 của trung tâm giám định pháp y - thuộc Sở y tế tỉnh Kiên Giang kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 12% sức khỏe.

* Về vật chứng của vụ án gồm:

Tang vật của vụ án là 03 đoạn sắt (02 đoạn sắt vuông của K và C, 01 đoạn sắt của ông K1), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã tổ chức truy tìm, nhưng không thu hồi được.

* **Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 51/2022/HS-ST** ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện H đã quyết định:

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015; sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng K 18 (Mười tám) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

Về phần dân sự: Bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 12.923.000đ, đã bồi thường số tiền 10.000.000đ, còn phải bồi thường thêm số tiền 2.923.000đ.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*** Sau khi xét xử sơ thẩm,** ngày 23 tháng 12 năm 2022 bị cáo có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

*** Tại phiên tòa:**

- Bị cáo thừa nhận bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội Cố ý gây thương tích là đúng quy định pháp luật và giữ nguyên kháng cáo.

- *Vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:* Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Xét kháng cáo của bị cáo thấy rằng, cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo và xử phạt bị cáo mức án như trên là phù hợp. Tuy nhiên, tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo đã nộp khắc phục thêm cho bị hại số tiền 6.023.000 đồng để khắc phục cho bị hại, do đó có căn cứ để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Do đó, đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo còn lại từ 12 đến 15 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Xét đơn kháng cáo của bị cáo về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo đã đúng quy định tại các Điều 331, 332 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về quyết định của bản án sơ thẩm:

Do có mâu thuẫn về tranh chấp đất đai, nên khoảng 15 giờ ngày 30/3/2022 ông Nguyễn Tấn K1 và ông Nguyễn Văn D xảy ra xô xát và đánh nhau tại tổ 5, ấp M, xã M1, huyện H, tỉnh Kiên Giang. Khi nghe tin cha là ông Nguyễn Văn D bị đánh, thì Nguyễn Hoàng K chuẩn bị một đoạn ống sắt đến nhà ông K1 và dùng đoạn sắt đánh từ trên xuống trúng vào bàn tay phải của ông K1 gây thương tích, qua giám định tỷ lệ

tổn thương cơ thể là 12%. Do đó, cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Hoàng K về tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo:

Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới sức khỏe của người bị hại một cách trái pháp luật. Do không kiềm chế được cơn nóng giận của bản thân mà bị cáo đã sử dụng hung khí nguy hiểm, được chuẩn bị từ trước đánh vào người bị hại. Hành vi của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật, xem nhẹ sức khỏe của người khác. Với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội nghiêm trọng của bị cáo, cần thiết xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội và xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời thể hiện được tính nghiêm minh của pháp luật. Do đó, kháng cáo của bị cáo xin hưởng án treo là không có căn cứ nên không được chấp nhận.

Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã nộp bồi thường tại cơ quan thi hành án đủ số tiền 12.923.000 đồng mà cấp sơ thẩm buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại; ngoài ra, bị cáo còn tự nguyện bồi thường thêm cho bị hại 3.000.000 đồng để bị hại bồi dưỡng sức khỏe, điều này thể hiện sự ăn năn hối lỗi ở bị cáo. Do đó, có căn cứ để HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo cũng đủ nghiêm.

[4] Về quan điểm của Kiểm sát viên: Đề nghị chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 135 và 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội,

Bị cáo kháng cáo được chấp nhận một phần nên không phải chịu án phí phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoàng K.

- Sửa bản án sơ thẩm số: 51/2022/HS-ST ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Kiên Giang.

2. Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng K - **01 (Một) năm tù**. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

3. Về phân trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường thêm cho bị hại Nguyễn Tấn K1 số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Kiên Giang (theo biên lai thu số 0001490 ngày 01/3/2023).

Đối với số tiền bị cáo đã nộp 3.423.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Kiên Giang (theo Biên lai thu tiền số 0001265 ngày 21/12/2022), sẽ được khấu trừ trong quá trình thi hành án.

Sau khi án có hiệu lực pháp luật, bị hại Nguyễn Tấn K1 có quyền liên hệ Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Kiên Giang để nhận số tiền bị cáo đã bồi thường.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135 và 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1);
- VKSND Cấp cao tại Tp. HCM (1);
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM (1);
- VKSND tỉnh KG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh KG (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh KG (1);
- Bị cáo (1);
- Cơ quan điều tra huyện (1)
- VKS huyện (1)
- Tòa án huyện (1)
- Thi hành án hình sự huyện (1)
- Chi cục thi hành án dân sự huyện (1)
- Tổ hành chính tư pháp (1);
- Đường sự (1)
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu tòa hình sự (5).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Quang